

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 195/2017/HSST
Ngày 21/9/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT - TỈNH ĐẮK LẮK**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diễm Hương.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hưng- Cán bộ hưu trí phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Nguyễn Tiến Dũng- Cán bộ hưu trí phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy Hiền- Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Toàn- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2017, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ea Kao, thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 196/2017/HSST ngày 01/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐINH THỊ NGỌC H** (Heo), Sinh năm 1995; Tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm A, thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Bình Định.

Chỗ ở hiện nay: Không nơi ở nhất định.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12;

Con ông: Đinh Văn H (đã chết); Con bà: Huỳnh Thị L.

Bị cáo không có chồng, có 01 con, sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 24/5/2017 đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

01. Ông Lê Xuân T- Sinh năm 1994 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

02. Bà Nguyễn Hoàng Thu T- Sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường T, phường B, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T- Sinh năm 1954 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường Đ, phường B, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đinh Thị Ngọc H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đinh Thị Ngọc H là đối tượng nghiện ma túy loại Methamphetamine từ tháng 8/2016. Đầu tháng 01/2017, H đi thành phố Hồ Chí Minh chơi và có quen biết một người thanh niên tên N (không rõ nhân thân, lai lịch). Trong lúc đi chơi với nhau, N có mua ma túy loại thuốc lắc và cùng H sử dụng. Sau khi sử dụng, còn hai viên thuốc lắc dạng nén màu trắng đục và hai viên thuốc lắc dạng nén màu đỏ, N cho H. H cất giấu bốn viên ma túy loại thuốc lắc trên vào túi xách da màu đen và đi về thành phố B. Khoảng 18^h00' ngày 22/02/2017, khi H gặp bạn là Lê Xuân T, T rủ H về nhà thuê ở chung cư H chơi và ở lại, đến khoảng 10^h30' sáng ngày 23/02/2017, T điều khiển xe ô tô Innova màu nâu vàng mang biển kiểm soát XXX chở H đi công việc, khi đang đi trên đường N, phường T, thành phố B thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện, tạm giữ bên trong túi xách da màu đen đang đeo trên người H một gói nylon màu trong suốt bên trong có hai viên thuốc lắc dạng nén màu trắng đục và hai viên thuốc lắc dạng nén màu đỏ, tất cả số ma túy này đã được niêm phong theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, còn tạm giữ của H một điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen; một điện thoại di động hiệu Samsung GT-19300; một túi xách da màu đen và tạm giữ của T một xe ô tô Innova màu nâu vàng mang biển kiểm soát XXX; số máy 1TR7712971; số khung RL4XW42G4E9409301 kèm theo giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận bảo hiểm, giấy chứng nhận đăng ký xe.

Tại bản kết luận giám định số 951/C54 (TT2) ngày 10/3/2017 của Viện khoa học hình sự, Tổng cục cảnh sát, kết luận: 02 viên nén màu trắng đục gửi giám định có tổng khối lượng 0,710 gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Methamphetamine và MDMA. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,542 gam; 02 viên nén màu đỏ gửi giám định có tổng khối lượng 0,696 gam, chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Methamphetamine và MDMA. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,525gam. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ và MDMA nằm trong danh mục I, STT 22, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 212/KSĐT- HS ngày 01/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Đinh Thị Ngọc H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thị Ngọc H khai nhận: H là người nghiện ma túy loại Methamphetamine. Vào đầu tháng 01/2017, H đi thành phố Hồ Chí Minh chơi và có quen biết một người thanh niên tên N (không rõ nhân thân, lai lịch), N mua ma túy sử dụng

cùng H, còn lại hai viên thuốc lắc dạng nén màu trắng đục và hai viên thuốc lắc dạng nén màu đỏ thì N cho H. H cất giấu bốn viên ma túy loại thuốc lắc trên vào túi xách da màu đen để dành sử dụng. Đến khoảng 10^h30' ngày 23/02/2017 thì hành vi của H bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật, đúng như Cáo trạng mà viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đinh Thị Ngọc H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội;

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Ngọc H mức án tù 02 (Hai) năm 06 tháng đến 03 (Ba) năm tù.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi tàng trữ trái phép 1,496 gam ma túy loại Methamphetamine và MDMA mà bị cáo Đinh Thị Ngọc H thực hiện đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.”

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,...;

b,...;

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy đều thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước; mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc; Hơn nữa, tác hại của ma túy đến sức khỏe của con người là rất lớn, là một trong những nguyên nhân dẫn đến căn bệnh chết người HIV/AIDS và cũng là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm hình sự khác như “Trộm cắp tài sản”, “Cướp giật tài sản”...

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện rèn luyện, cải tạo thành con người tốt, sống biết tôn trọng pháp luật; đồng thời mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép 1,496 gam ma túy loại Methamphetamine và MDMA mà bị cáo thực hiện là phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, với mức hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù; tuy nhiên theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm; do vậy cần áp dụng quy định có lợi này cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; do đó cần vận dụng tinh tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Đối với nguồn gốc Methamphetamine và MDMA, bị cáo H khai nhận do đối tượng tên N mua lại và cho bị cáo nhưng hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Thị Ngọc H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Nguyễn Hoàng Thu T xe ô tô hiệu Innova màu nâu vàng mang biển kiểm soát XXX; số máy 1TR7712971; số khung RL4XW42G4E9409301; một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 159253; một giấy chứng nhận kiểm định số 0960896; một giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 138815.

- Đối với 1,067 gam Methamphetamine và MDMA thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định, trong gói niêm phong ký hiệu 951/C54 (TT2) ngày 10/3/2017 của Viện khoa

học hình sự - Tổng cục Cảnh sát, là chất độc được gây nghiện, Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc túi xách da màu đen của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Samsung GT-19300 màu trắng đen thu giữ của bị cáo, đây là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Đặc điểm, số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/9/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố B và Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố B).

*** Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị Ngọc H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội;

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Ngọc H 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 24/5/2017.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Nguyễn Hoàng Thu T 01 xe ô tô hiệu Innova màu nâu vàng mang biển kiểm soát XXX; số máy 1TR7712971; số khung RL4XW42G4E9409301; một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 159253; một giấy chứng nhận kiểm định số 0960896; một giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 138815.

- Tịch thu, tiêu hủy 1,067 gam Methamphetamine và MDMA thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định, trong gói niêm phong ký hiệu 951/C54 (TT2) ngày 10/3/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc túi xách da màu đen thu giữ của bị cáo Đinh Thị Ngọc H.

- Tuyên trả cho bị cáo Đinh Thị Ngọc H 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Samsung GT-19300 màu trắng đen, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Đặc điểm, số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/9/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố B và Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố B).

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Đinh Thị Ngọc H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. BMT;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án dân sự TP. B;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Thị Diễm Hương